

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/5/2020

Thống kê thị trường		HOSE	HNX
Index		845.92	108.83
% Thay đổi		↑ 1.06%	↑ 0.27%
KLGD (CP)		375,596,589	61,815,979
GTGD (tỷ đồng)		7,741.40	622.80
Tổng cung (CP)		627,316,020	110,096,100
Tổng cầu (CP)		600,485,620	99,623,400

Giao dịch NĐTNN		HOSE	HNX
KL bán (CP)		42,386,629	597,064
KL mua (CP)		38,687,460	1,559,830
GT mua (tỷ đồng)		2,010.10	6.50
GT bán (tỷ đồng)		2,106.02	5.92
GT ròng (tỷ đồng)		(95.92)	0.59

Tương quan cung cầu		HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN		HOSE

Nhà Đầu tư	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.52%	12.0	1.9	3.0%
Công nghiệp	↑ 0.49%	11.1	2.1	10.5%
Dầu khí	↑ 2.88%	51.2	1.7	4.2%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.06%	29.6	3.6	4.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.43%	12.2	2.2	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.68%	14.4	3.9	17.6%
Ngân hàng	↑ 1.27%	8.9	2.0	20.0%
Nguyên vật liệu	↑ 1.83%	13.7	1.6	16.8%
Tài chính	↑ 0.74%	14.1	2.4	19.7%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.31%	11.7	2.0	3.1%
VN - Index	↑ 1.06%	13.6	2.6	136.1%
HNX - Index	↑ 0.27%	9.5	1.3	-36.1%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản cũng có sự gia tăng. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 8,91 điểm (+1,06%) lên 845,92 điểm; HNX-Index tăng 0,29 điểm (+0,27%) lên 108,83 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 8.683 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 447 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 2.766 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 343 mã tăng, 124 mã tham chiếu, 245 mã giảm. Thị trường tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng mạnh ngay từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, bất chấp việc áp lực cung tăng trong phiên chiều nhưng chỉ số VN-Index vẫn kết phiên trong sắc xanh. Nhóm cổ phiếu trụ cột tiếp tục thu hút được dòng tiền trong phiên hôm nay và phần lớn đều tăng giá tích cực, có thể kể đến các mã như VHM (+1,8%), CTG (+4,4%), HPG (+4,2%), VNM (+1,4%), GAS (+1,8%), TCB (+3,1%), VCB (+0,6%), BID (+0,5%), MSN (+0,8%), VJC (+0,8%)... Ở chiều ngược lại, chỉ còn một vài trụ cột là kết phiên trong sắc đỏ như SAB (-0,6%), BVH (-0,4%), VPB (-0,4%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Phổ Wall hồi phục mạnh trong phiên đêm qua trong bối cảnh mà những thử nghiệm vaccin Covid-19 trên người đang có những chuyển biến tích cực. Và diễn biến này đã có những tác động tốt đến thị trường chứng khoán Việt Nam trong phiên hôm nay. VN-Index hồi phục phiên thứ hai liên tiếp và hiện đã vượt qua được ngưỡng 840 điểm (fibonacci retracement 50%), theo đó dự địa để thị trường tiếp tục hồi phục là vẫn còn với target tiếp theo quanh 880 điểm (fibonacci retracement 61,8%). Khối ngoại tiếp tục bán ròng với khoảng 95 tỷ đồng trên hai sàn là một điểm tiêu cực cần lưu ý. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 kỳ hạn tháng 5 duy trì basis dương nhẹ 0,19 điểm trong bối cảnh chỉ còn hai phiên nữa là đáo hạn thì diễn biến này là khá dễ hiểu. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 20/5, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất quanh 880 điểm (fibonacci retracement 61,8%) và 840 điểm (fibonacci retracement 50%). Nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu nên tiếp tục theo dõi thị trường trong các phiên tiếp theo và có thể chốt lời khi VN-Index tiến tới ngưỡng kháng cự quanh 880 điểm. Ở chiều ngược lại, những nhà đầu tư đang nắm giữ tiền mặt có thể mua vào nếu thị trường có nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ gần nhất quanh 840 điểm.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/5/2020

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, mặc dù áp lực bán có sự gia tăng trong phiên chiều. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 854,25 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 8,91 điểm (+1,06%) lên 845,92 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 1.300 đồng, CTG tăng 950 đồng, HPG tăng 1.050 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 1.000 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 110,378 điểm. Cũng có thời điểm trong phiên chiều, chỉ số giảm nhẹ xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 108,177 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,29 điểm (+0,27%) lên 108,83 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 400 đồng, VIF tăng 1.600 đồng, PVI tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB giảm 400 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 95,91 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,9 triệu cổ phiếu. VRE là mã bị bán ròng nhiều nhất với 71,9 tỷ đồng tương ứng với 2,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 31,4 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, E1VFN30 là mã được mua ròng nhiều nhất với 26,1 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu chứng chỉ quỹ.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 656,19 triệu đồng tương ứng với khối lượng ròng 963 nghìn cổ phiếu. VCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,5 tỷ đồng tương ứng với 22 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là NTP với 1,2 tỷ đồng tương ứng với 35 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 121 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

### Đầu tư công – một trong 5 mũi đột phá tăng trưởng

Tổng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước được phép thực hiện trong năm 2020 là gần 700 ngàn tỷ đồng, gấp 2.2 lần số vốn thực giải ngân trong năm 2019 và việc giải ngân số vốn này được đánh giá là một trong 5 mũi đột phá để thúc đẩy tăng trưởng.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index hồi phục phiên thứ hai liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 840 điểm (fibonacci retracement 50%), khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 294 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 800 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 765 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 920 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 20/5, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất quanh 880 điểm (fibonacci retracement 61,8%) và 840 điểm (fibonacci retracement 50%).

### HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ sau ba phiên giảm điểm liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên dưới ngưỡng tâm lý 110 điểm, khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 58 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 108 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 104,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 20/5, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và rung lắc quanh ngưỡng hỗ trợ 108 điểm (MA20).



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 48,52 - 48,8 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 250.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

**Tỷ giá trung tâm giảm 6 đồng**

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 19/5 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.259 VND/USD, giảm 6 đồng so với hôm qua.

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,15 USD/ounce tương ứng với 0,18% lên 1.737,55 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,283 điểm tương ứng 0,28% xuống 99,392 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0951 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2246 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 107,56 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

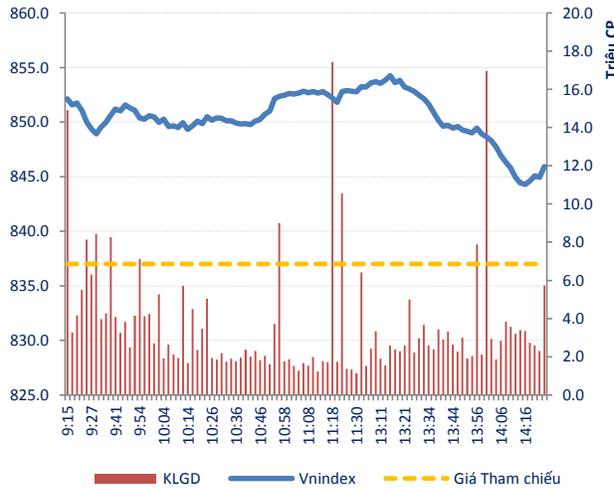
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,24 USD tương ứng 0,76% xuống 31,41 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

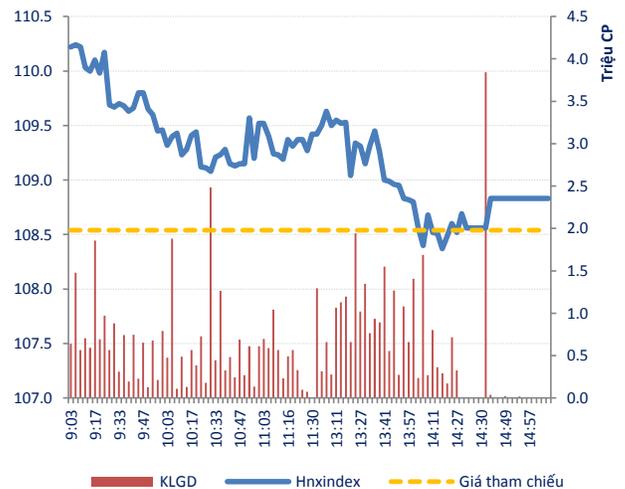
Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/5, chỉ số Dow Jones tăng 911,95 điểm tương ứng 3,85% lên 24.597,37 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 220,27 điểm tương ứng 2,44% lên 9.234,83 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 90,21 điểm tương ứng 3,15% lên 2.953,91 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



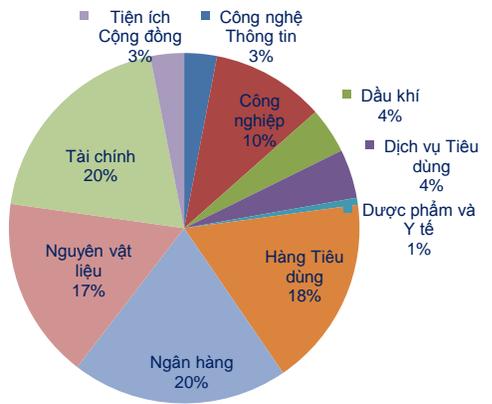
KLGD và HNX-Index trong phiên



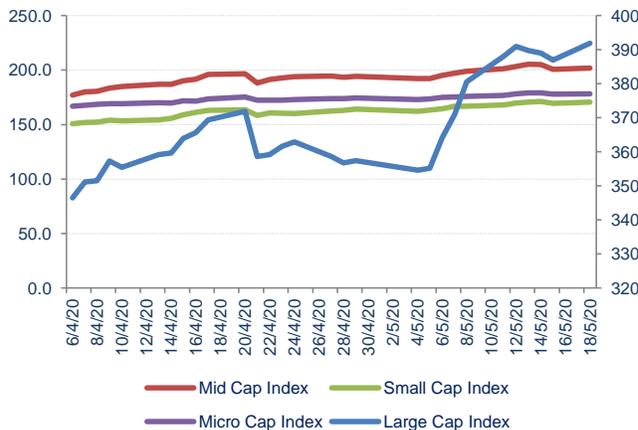
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



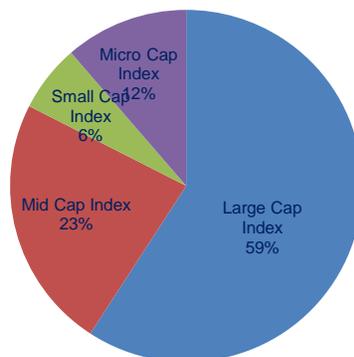
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	1,931,760	VRE	2,848,900
2	FUEVFVND	1,599,890	NKG	2,029,980
3	POW	1,581,270	HPG	1,179,020
4	KBC	1,356,880	ITA	836,660
5	CTG	1,101,000	HSG	804,540

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVX	859,104	TIG	146,000
2	HUT	197,700	PVS	121,163
3	ART	192,800	BVS	55,000
4	NTP	35,000	CEO	25,500
5	MST	27,500	SRA	14,500

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
HNG	14.20	14.00	↓	-1.41%	20,126,080
HPG	25.10	26.15	↑	4.18%	19,082,950
DIG	11.90	11.90	→	0.00%	17,555,910
STB	9.73	9.90	↑	1.75%	15,543,660
VIC	96.50	96.50	→	0.00%	14,729,850

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
ART	2.90	3.00	↑	3.45%	7,533,860
PVS	13.00	13.10	↑	0.77%	6,362,586
ACB	21.80	22.20	↑	1.83%	6,091,600
HUT	2.00	2.00	→	0.00%	5,894,212
SHB	14.90	14.50	↓	-2.68%	4,755,040

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TCO	7.47	7.99	0.52	↑ 6.96%
VAF	5.61	6.00	0.39	↑ 6.95%
TEG	3.88	4.15	0.27	↑ 6.96%
HVX	3.74	4.00	0.26	↑ 6.95%
SVI	66.40	71.00	4.60	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
HKB	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
SPI	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
TKU	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
CAN	20.00	22.00	2.00	↑ 10.00%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTL	15.85	14.75	-1.10	↓ -6.94%
TMT	5.54	5.16	-0.38	↓ -6.86%
DIC	1.93	1.80	-0.13	↓ -6.74%
PXI	2.85	2.66	-0.19	↓ -6.67%
CIG	1.83	1.71	-0.12	↓ -6.56%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
API	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
SDG	36.00	32.40	-3.60	↓ -10.00%
PIA	26.00	23.40	-2.60	↓ -10.00%
HCT	12.10	10.90	-1.20	↓ -9.92%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	20,126,080	-22.3%	(2,141)	-	1.6
HPG	19,082,950	3250.0%	2,895	9.0	1.4
DIG	17,555,910	11.2%	1,428	8.3	0.9
STB	15,543,660	9.0%	1,329	7.5	0.6
VIC	14,729,850	5.6%	2,023	47.7	2.7

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ART	7,533,860	3.6%	409	7.3	0.3
PVS	6,362,586	3.7%	990	13.2	0.5
ACB	6,091,600	23.2%	3,770	5.9	1.3
HUT	5,894,212	2.3%	269	7.4	0.2
SHB	4,755,040	13.8%	1,698	8.5	1.1

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TCO	↑ 7.0%	9.1%	1,072	7.5	0.7
VAF	↑ 7.0%	2.5%	300	20.0	0.5
TEG	↑ 7.0%	1.0%	110	37.9	0.3
HVX	↑ 7.0%	1.2%	122	32.7	0.4
SVI	↑ 6.9%	35.5%	12,182	5.8	1.8

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	↑ 16.7%	-4.9%	(510)	-	0.1
HKB	↑ 14.3%	-0.8%	(55)	-	0.1
SPI	↑ 11.1%	0.2%	20	50.1	0.1
TKU	↑ 10.0%	11.0%	1,580	7.0	0.7
CAN	↑ 10.0%	15.9%	3,698	5.9	0.9

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
1VFVN3	1,931,760	N/A	N/A	N/A	N/A
UEFVN	1,599,890	N/A	N/A	N/A	N/A
POW	1,581,270	7.0%	878	11.6	0.8
KBC	1,356,880	7.9%	1,745	7.5	0.6
CTG	1,101,000	12.3%	2,510	8.9	1.1

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	859,104	-15.4%	(625)	-	0.2
HUT	197,700	2.3%	269	7.4	0.2
ART	192,800	3.6%	409	7.3	0.3
NTP	35,000	16.6%	4,208	8.4	1.4
MST	27,500	3.6%	458	6.1	0.2

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	326,405	5.6%	2,023	47.7	2.7
VCB	293,001	21.9%	4,849	16.3	3.4
VHM	240,792	39.5%	7,688	9.5	3.3
VNM	196,079	35.6%	6,063	18.6	6.1
BID	157,261	11.6%	2,158	18.1	2.0

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,913	23.2%	3,770	5.9	1.3
SHB	25,452	13.8%	1,698	8.5	1.1
VCG	11,131	8.5%	1,506	16.7	1.5
VCS	10,166	44.7%	9,481	6.9	3.0
PVI	7,018	8.2%	2,602	12.1	1.0

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TCH	2.05	13.5%	1,742	13.1	1.7
DRH	1.83	7.4%	974	6.5	0.5
VCI	1.73	16.3%	3,718	6.6	1.1
PVD	1.72	2.1%	713	15.6	0.3
HCM	1.69	10.5%	1,475	12.7	1.3

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	3.15	7.0%	703	11.5	0.7
QNC	3.12	92.1%	2,454	1.4	0.9
SHB	2.28	13.8%	1,698	8.5	1.1
SHS	2.13	9.1%	1,159	7.6	0.7
PMP	2.06	7.4%	1,111	6.9	0.5



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chiu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**TRỤ SỞ:**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH TP.HCM**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---